

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KON TUM
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2017/HNGĐ-ST.

Ngày: 27/4/2017

V/v tranh chấp "Xin ly hôn, nuôi con".

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KONTUM - TỈNH KONTUM**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/Bà Nguyễn Thị Sương.

2/Ông A Bruk.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Đỗ Phương Thảo - Cán bộ Toà án nhân dân thành phố KonTum, tỉnh KonTum .

Ngày 27/4/2017, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 43/2017/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 02 năm 2017, về việc tranh chấp "Xin ly hôn, nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2017/QĐST- HNGĐ ngày 12/4/2017, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Chu Thị T, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Thị trấn D, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai; Có mặt

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Hoàng Bảo K, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Xã K, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Chị Chu Thị T và anh Nguyễn Hoàng Bảo K đăng ký kết hôn ngày 20/01/2011 tại Ủy ban nhân dân xã Đoàn Kết, thành phố Kon Tum, tỉnh KonTum. Sau thời gian chung sống vợ chồng không hạnh phúc, ngày 10/02/2017 chị T gửi đơn khởi kiện yêu cầu xin ly hôn anh Nguyễn Hoàng Bảo K và xin được nuôi con chung là Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 17/02/2012, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con; Tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị T cho rằng nguyên nhân dẫn đến vợ chồng không hạnh phúc là do, trong quá trình chung sống vợ chồng bất đồng quan điểm

sống, nhiều lần cãi nhau và xảy ra đánh đập, đã có có lần mời cán bộ địa phương can thiệp hòa giải nhưng vẫn không thay đổi nên chị T cùng con về cha mẹ đẻ ở huyện Mang Yang sinh sống từ tháng 01 năm 2016. Trong thời gian chung sống anh K không có trách nhiệm gì đối với con và không quan tâm đến vợ nên tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được.

Anh Nguyễn Hoàng Bảo K công nhận vợ chồng kết hôn ngày 20/01/2011 tại Ủy ban nhân dân xã Đoàn Kết, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum và đã có một con chung là Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 17/02/2012. Anh K cho rằng vợ chồng cũng có những lần xảy ra những mâu thuẫn và cán bộ địa phương hòa giải nhưng vợ chồng không khắc phục, chị T cùng con về mẹ đẻ ở từ tháng 01 năm 2016. Thời gian vợ chồng sống ly thân, có nhiều lần anh K đến thăm con, động viên vợ về vì tình cảm anh dành cho chị Thanh vẫn còn nhưng bố mẹ chị T không đồng ý, chị T không chấp nhận hàn gắn vợ chồng mà cương quyết xin ly hôn, vì vậy anh K đồng ý thỏa thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị T và anh K đều có nguyện vọng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Chị T và anh K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

Chị Chu Thị T và anh Nguyễn Hoàng Bảo K đăng ký kết hôn ngày 20/01/2011 tại Ủy ban nhân dân xã Đoàn Kết, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Chị Chu Thị T và anh Nguyễn Hoàng Bảo K đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật, không vi phạm điều kiện kết hôn, do đó quan hệ hôn nhân giữa chị Chu Thị T và anh Nguyễn Hoàng Bảo K là hôn nhân hợp pháp.

Chị Chu Thị T và anh Nguyễn Hoàng Bảo K chung sống không hạnh phúc đến năm 2016 thì xảy ra mâu thuẫn trầm trọng và sống ly thân từ tháng 01/2016 cho đến nay. Thời gian sống ly thân, cả hai không quan tâm lẫn nhau, mâu thuẫn trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục sống chung, mục đích hôn nhân và gia đình không đạt được, nên chị T và anh K thỏa thuận tình ly hôn, việc thỏa thuận là tự nguyện, không trái đạo đức, không trái pháp luật, vì vậy Hội đồng xét xử ghi nhận sự thuận tình ly hôn được quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình

năm 2014.

Về con chung: Có một con chung là Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 17/02/2012, hiện tại con chung đang được chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Chị T, anh K cả hai cùng có nguyện vọng nuôi con; HĐXX xét thấy, trong thời gian sống ly thân cháu Nguyễn Hoàng A đã sống cùng chị T, cuộc sống của cháu hiện đang ổn định, và cháu còn quá nhỏ cần có sự chăm sóc của người mẹ hơn, vì vậy nên thiết nghĩ tiếp tục để cháu A sống cùng chị T là phù hợp. Chị T không yêu cầu cấp dưỡng, không xem xét.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết, không xem xét.

Về án phí: Chị T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Công nhận sự thỏa thuận và thuận tình ly hôn giữa chị Chu Thị T và anh Nguyễn Hoàng Bảo K.

Xử: Giao cho chị Chu Thị T trực tiếp nuôi con Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 17/02/2012 đến khi 18 tuổi.

Anh Nguyễn Hoàng Bảo K không cấp dưỡng nuôi con; có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 144; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Chị Chu Thị T phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0008034 ngày 16/02/2017 của Chi cục Thi hành

án dân sự thành phố KonTum. Chị T đã nộp đủ án phí.

Căn cứ vào Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (27/4/2017) các đương sự có quyền kháng cáo bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh KonTum;
- VKSND tp KonTum;
- THA dân sự tp KonTum;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Phạm Thị Thúy